TOÀ ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM**

HUYỆN KRÔNG BÔNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH ĐĂK LĂK

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 05/10/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG, TỈNH ĐĂK LĂK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Huế

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nga và bà H' Rin Niê

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Tấn Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Bông

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, tỉnh Đăk Lăk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/TLST – HS ngày 10/9/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020 /HSST- QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Vĩnh T (tên gọi khác: Cu C)

Sinh ngày 02/5/1993 tại KB, Đăk Lăk ;

Nghề nghiệp: Làm nông

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã HS, huyện KB, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Làm nông;

Trình độ học vấn: 06/12;

Tiền án, tiền sự: không;

Con ông Nguyễn Vĩnh H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị D (sinh năm: 1962). Hiện nay, mẹ của bị cáo đang làm ăn sinh sống tại Thôn B, HS, KB, Đăk Lăk .

Bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Bị cáo tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa

* **Người bị hại**: Nguyễn Thanh Đ, sinh năm: 1957 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, HS, KB, Đăk Lăk

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Nguyễn Thị D, sinh năm: 1962 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, HS, KB, Đăk Lăk

- **Người làm chứng**:

- Hồ Thị C, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

- Mai Văn Q, sinh năm: 1962 (vắng mặt)

- Trương Thị H, sinh năm: 1958 (vắng mặt)

- Võ Hồng S, sinh năm: 1972 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đồng trú tại: Thôn A, HS, KB, Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước và bị ông Nguyễn Thanh Đ chửi bới, xúc phạm đến bố mẹ của mình, nên khoảng 22 giờ ngày 05/5/2020, Nguyễn Vĩnh T đi đến nhà ông Nguyễn Thanh Đ với ý định đánh ông Đ. Khi đi ngang qua nghĩa địa thôn A, HS, KB, Đăk Lăk , Nguyễn Vĩnh T thấy có xe máy cày đậu trong nghĩa địa không có người trông coi nên Nguyễn Vĩnh T vào mở thùng xe và phát hiện thấy 01 con dao rựa dài 57,5cm. Nguyễn Vĩnh T cầm con dao rựa đi đến nhà ông Nguyễn Thanh Đ, đến nơi Nguyễn Vĩnh T gõ cửa gọi ông Nguyễn Thanh Đ thì ông dậy bật đèn trong

nhà và ngoài sân. Nguyễn Vĩnh T giật cửa ra thì ông Nguyễn Thanh Đ chạy xuống bếp lấy 01 con dao dài 49cm, chạy ra hiên nhà mình chém nhau với Nguyễn Vĩnh T. Trong lúc chém nhau, ông Nguyễn Thanh Đ chém trúng tay cầm con dao rựa của Nguyễn Vĩnh T làm rơi con dao rựa xuống đất. Nguyễn Vĩnh T nhặt con dao rựa lên và chạy ra đường.

Ông Nguyễn Thanh Đ liền lấy thêm 01 cây tre dài 1, 43m ở trước hiên nhà đuổi theo Nguyễn Vĩnh T, khi đuổi kịp , ông Nguyễn Thanh Đ liền vung cây tre đánh trúng váo trán bên trái của Nguyễn Vĩnh T làm Nguyễn Vĩnh T ngã xuống đường. Ông Nguyễn Thanh Đ xông tới lấy con dao rựa của Nguyễn Vĩnh T thì Nguyễn Vĩnh T dùng hai tay giật lấy con dao của ông Nguyễn Thanh Đ và đứng dậy chém một nhát từ trên xuống. Thấy vậy, ông Nguyễn Thanh Đ đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào mu bàn tay phải và trúng vào đỉnh đầu. Nguyễn Vĩnh T đưa con dao lên định chém tiếp thì ông Nguyễn Thanh Đ la lớn kêu cứu . Nghe tiếng kêu cứu của ông Nguyễn Thanh Đ , bà Hồ Thị C chạy ra và la lên: Mày làm gì vậy? Do vậy, Nguyễn Vĩnh T dừng lại và vứt con dao của ông Nguyễn Thanh Đ xuống đường rồi nhặt con dao rựa của mình đi về. Trên đường về, Nguyễn Vĩnh T vứt con dao rựa vào đống củi bên đường, ông Nguyễn Thanh Đ được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 579/GĐHS ngày 29/5/2020 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Thanh Đ là 12 %. Vật tác động sắc; Cơ chế tác động: Vết thương đỉnh đầu: Do vật tác động trực tiếp hướng từ trên xuống dưới; Vết thương mặt mu bàn tay phải, gãy xương bàn tay I tay phải, gãy đốt 1 ngón II, III tay phải: Do vật sắc tác động trực tiếp hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích trên hồ sơ (bổ sung) số 666/GĐHS ngày 22/6/2020 của Trung tâm pháp y Tỉnh Đăk Lăk kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của ông Nguyễn Thanh Đ là 12%, gồm: Vết thương trên đỉnh đầu kích thước # 2,5cm x 1cm, tỷ lệ 1%; Vết thương mặt mu bàn tay phải từ xương bàn I đi ngang qua kẽ ngón I, II vòng qua đốt 1 ngón II, III dì khoảng 15

cm, tỷ lệ 2%; Gãy xương bàn I tay phải, tỷ lệ 6%; Gãy đốt 1 ngón II tay phải, tỷ lệ 2%; gãy đốt 1 ngón III tay phải, tỷ lệ 2%.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Vĩnh T đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thanh Đ số tiền là 9.000.000đ, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh Đ dùng con dao rựa và cây gỗ đánh Nguyễn Vĩnh T nhưng không gây thương tích. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông, Đăk Lăk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thanh Đ theo quy định của pháp luật.

Gia đình ông Nguyễn Thanh Đ cũng đã bồi thường cho bị cáo Nguyễn Vĩnh T số tiền 4.000.000đ, bị cáo Nguyễn Vĩnh T không yêu cầu ông Nguyễn Thanh Đ bồi thường gì thêm.

Đối với vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) con rựa dài 49cm, cán bằng gỗ dài 8cm (hai đầu cán có gắn khoen kim loại màu trắng), một bên là sống dao, một bên là lưỡi dao sắc bén, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3cm, mũi dao nhọn, trên cán dao và lưỡi dao có vết màu đỏ nghi là máu.

01 cây tre tròn dài 1,43 m màu nâu, đầu lớn nhất có đường kính 4cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2cm

01 con dao rựa, dài 57,5cm, cán dao có đường kính 2,5 cm làm bằng tre, cán dao dài 31cm, độ rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, nhỏ nhất là 2,5cm, cây gỗ tròn khô dài khoảng 155cm, đường kính nơi lớn nhất 03cm, nơi nhỏ nhất 2,5cm, trên cán dao có nhiều vết màu đỏ nghi là máu.

Toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyệ Krông Bông, Đăk Lăk.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 08/9/202 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Bông đã truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh Thắng về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo cũng đã bồi thường thêm cho ông Nguyễn Thanh Đ số tiền là 3.000.000đ tiền mặt , đối với số tiền mà ông Nguyễn Thanh Đ đã bồi thường cho bị cáo là 4.000.000đ, bị cáo cũng bồi thường lại cho ông Nguyễn Thanh Đ số tiền này. Như vậy, ngoài số tiền mà bị cáo đã bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Đ là 9.000.000 đồng trong giai đoạn điều tra. Đến nay, bị cáo cũng đã bồi thường thêm cho ông Đông được 7.000.000đồng. Như vậy, bị cáo đã bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Đ tổng số tiền là 16.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh T từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Vĩnh T về chính quyền địa phương Uỷ ban nhân dân xã HS, KB, Đăk Lăk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng gồm: Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau do không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) con rựa dài 49cm, cán bằng gỗ dài 8cm (hai đầu cán có gắn khoen kim loại màu trắng), một bên là sống dao, một bên là lưỡi dao sắc bén, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3cm, mũi dao nhọn, trên cán dao và lưỡi dao có vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 con dao rựa, dài 57,5cm, cán dao có đường kính 2,5 cm làm bằng tre, cán dao dài 31cm, độ rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, nhỏ nhất là 2,5cm, cây gỗ tròn khô dài khoảng 155cm, đường kính nơi lớn nhất 03cm, nơi nhỏ nhất 2,5cm, trên cán dao có nhiều vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 cây tre tròn dài 1,43 m màu nâu, đầu lớn nhất có đường kính 4cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2cm

Toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyệ Krông Bông, Đăk Lăk.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử Công nhận việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 16.000.000đ. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và bị cáo cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo về tội: Cố ý gây thương theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo. Bản thân bị cáo xuất thân từ một gia đình thuần nông, trình độ học vấn thấp (lớp 6/12) nên nhận thức về pháp luật có nhiều hạn chế. Mặc dù, gia đình của bị cáo có 05 chị em. Nhưng bị cáo là con út, các anh chị đã có gia đình riêng, cha bị cáo đã chết. Vì vậy, bị cáo là người ở và chăm sóc mẹ già . Mặt khác, đây là lần đầu bị cáo phạm tội. Ngay sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường

cho người bị hại kịp thời để lo chữa trị vết thương. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa, trong vụ án này cũng có một phần lớn lỗi thuộc về người bị hại. Người bị hại đã chửi bới, xúc phạm đến người cha đã chết của bị cáo. Khi người bị hại đến nhà bị cáo thì người bị hại đã cầm dao trúng vào tay bị cáo và dùng cây tre để đánh trúng vào trán bên trái của bị cáo. Mặc dù đau trên đầu nhưng bị cáo đã từ chối giám định thương tích, gia đình ông Nguyễn Thanh Đ cũng đã bồi thường cho bị cáo số tiền 4.000.000đ nhưng bị cáo đưa lại số tiền này cho ông Nguyễn Thanh Đ để chữa trị vết thương. Vì những lẽ trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất có thể và dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và bị cáo cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tội danh: Mặc dù bị hại là ông Nguyễn Thanh Đ dùng cây tre đánh trúng vào trán bên trái của Nguyễn Vĩnh T làm Nguyễn Vĩnh T ngã xuống đường. Khi ông Nguyễn Thanh Đ xông tới lấy con dao rựa của Nguyễn Vĩnh T thì Nguyễn Vĩnh T dùng hai tay giật lấy con dao của ông Nguyễn Thanh Đ và đứng dậy chém một nhát từ trên xuống, ông Nguyễn Thanh Đ đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào mu bàn tay phải và trúng vào đỉnh đầu của ông Nguyễn Thanh Đ gây thương tích 12 % sức khỏe vào lúc khoảng 22 giờ đêm 05/5/2020. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để khẳng

định, hành vi của bị cáo Nguyễn Vĩnh T đã phạm vào tội *" Cố ý gây thương tích"* theo điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1.Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06

tháng đến 03 năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm;

……;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Bị cáo Nguyễn Vĩnh T là một người đã trưởng thành, bị cáo phải biết rằng, sức khỏe, tính mạng của con người là vô giá, không tiền bạc nào có thể so sánh được và được pháp luật bảo vệ. Nhưng chỉ vì bị hại xúc phạm đến người cha (đã chết) của bị cáo mà bị cáo đi tìm bị hại, mặc dù bị hại dùng gậy tre đuổi đánh trúng vào trán bị cáo nhưng khi bị cáo giật được con dao từ tay ông Đông, bị cáo liền bật đứng dậy rồi chém ông Nguyễn Thanh Đ gây thương tích 12 % sức khỏe. Hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt thật nghiêm khắc để nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét về nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có trình độ học vấn thấp (6/12) nên nhận thức về

pháp luật có nhiều hạn chế. Mặt khác, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại, được thể hiện ở chỗ: quá trình bị cáo phạm tội, ông Nguyễn Thanh Đ đã có những lời lẽ xúc phạm đến người cha (đã chết) của bị cáo. Mặc dù, khi ông Nguyễn Thanh Đ cầm dao ra chém trúng vào tay của bị cáo và bị cáo bỏ chạy nhưng ông Nguyễn Thanh Đ đã chạy đuổi theo bị cáo và dùng một gậy tre để đánh vào trán bị cáo, làm bị cáo ngã xuống đường. Sau khi phạm tội cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng là 16.000.000đ. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, HĐXX cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta .

[2] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau do không còn giá trị sử dụng:

Cần tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) con rựa dài 49cm, cán bằng gỗ dài 8cm (hai đầu cán có gắn khoen kim loại màu trắng), một bên là sống dao, một bên là lưỡi dao sắc bén, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3cm, mũi dao nhọn, trên cán dao và lưỡi dao có vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 con dao rựa, dài 57,5cm, cán dao có đường kính 2,5 cm làm bằng tre, cán dao dài 31cm, độ rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, nhỏ nhất là 2,5cm, cây gỗ tròn khô dài khoảng 155cm, đường kính nơi lớn nhất 03cm, nơi nhỏ nhất 2,5cm, trên cán dao có nhiều vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 cây tre tròn dài 1,43 m màu nâu, đầu lớn nhất có đường kính 4cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2cm

Toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyệ Krông Bông, Đăk Lăk.

Về trách nhiệm dân sự: Cần công nhận việc bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền là 16.000.000đ. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ nghèo và bị cáo cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Do vậy, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo..

Xét thấy quan điểm đường lối xử lý vụ án và đề nghị mức hình phạt của Kiểm sát viên giữ quyền công tố là phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Xét lời trình bày của trợ giúp viên pháp lý là phù hợp với quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử cũng cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vĩnh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vĩnh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Vĩnh T về chính quyền địa phương Uỷ ban nhân dân xã HS, KB, Đăk Lăk giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm kết hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo..

2. Các biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 (một) con rựa dài 49cm, cán bằng gỗ dài 8cm (hai đầu cán có gắn khoen kim loại màu trắng), một bên là sống dao, một bên là lưỡi dao sắc bén, lưỡi dao nơi rộng nhất là 3cm, mũi dao nhọn, trên cán dao và lưỡi dao có vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 con dao rựa, dài 57,5cm, cán dao có đường kính 2,5 cm làm bằng tre, cán dao dài 31cm, độ rộng nhất của lưỡi dao là 4,2cm, nhỏ nhất là 2,5cm, cây gỗ tròn khô dài khoảng 155cm, đường kính nơi lớn nhất 03cm, nơi nhỏ nhất 2,5cm, trên cán dao có nhiều vết màu đỏ nghi là máu.

- 01 cây tre tròn dài 1,43 m màu nâu, đầu lớn nhất có đường kính 4cm, đầu nhỏ nhất có đường kính 2cm

Toàn bộ số vật chứng này đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyệ Krông Bông, Đăk Lăk.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Vĩnh T .

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại (vắng mặt tại phiên toà) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *Vụ Giám đốc kiểm tra I – TAND Tối cao*
- *TAND tỉnh*
- *VKSND huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *Phòng PV 27*
- *CA huyện*
- *THA HS*
- *Chi cục THA DS*
- *Bị cáo, bị hại*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRƯƠNG THỊ HUẾ

- Lưu hồ sơ.